

Phú Yên, ngày 27 tháng 02 năm 2015

## BÁO CÁO

### Đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2014

Kính gửi:

- UBND tỉnh Phú Yên
- Sở Tài chính Phú Yên

Căn cứ Thông tư số 158/2013/TT-BTC ngày 13/11/2013 V/v hướng dẫn một số nội dung về giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động đối với DN do nhà nước làm chủ sở hữu và DN có vốn nhà nước;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế tại đơn vị;

Công ty TNHH MTV Cảng Vũng Rô báo cáo đánh giá hiệu quả và xếp loại doanh nghiệp năm 2014 như sau:

#### **I. Đánh giá chung:**

Công ty TNHH một thành viên Cảng Vũng Rô là doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, được thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ Doanh nghiệp Nhà nước Công ty vận tải Biển Phú Yên thành công ty TNHH Một Thành Viên theo Quyết định số 957/QĐ-UBND ngày 28/5/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên.

Hoạt động chính của công ty:..

-Dịch vụ đại lý hàng hải;

-Xuất nhập khẩu trực tiếp và ủy thác xuất khẩu: Nông sản, thủy sản, lâm sản, khoáng sản, hàng may mặc, hàng thủ công mỹ nghệ, hàng công nghệ phẩm;

Nhập khẩu: Vật tư, nguyên liệu, phụ liệu, phương tiện vận tải, thiết bị phục vụ SX, hàng tiêu dùng;

-Kinh doanh nội thương: Vải sợi các loại, hàng tiêu dùng, nông sản, thủy sản chế biến, máy móc, thiết bị và phụ tùng thay thế.

-Quản lý và khai thác Cảng biển Vũng Rô;

-Dịch vụ cung ứng hệ động lực-máy móc, thiết bị cho tàu đánh cá xa bờ.

Mô hình tổ chức quản lý của Công ty: Chủ tịch kiêm Giám đốc.

-Kiểm soát viên;

-Phó giám đốc;

-Kế toán trưởng;

-Các phòng nghiệp vụ gồm có: Phòng Tổ chức-Hành chính; phòng Kế toán-Thống kê; phòng Kế hoạch-Điều độ; phòng Kỹ thuật-Cơ giới; Bộ phận tàu lai;  
Vốn điều lệ theo GCN đăng ký kinh doanh là : 43.603.000.000đ.

Vốn chủ sở hữu đến 31/12/2014: 21.505 triệu đồng

## II. Đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp và kết quả hoạt động của viên chức quản lý doanh nghiệp (Biểu 01-Mẫu 04).

### 1. Đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

#### 1.1 Chỉ tiêu Doanh thu và thu nhập khác.

*ĐVT: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014		Tăng giảm (%)	
		Kế hoạch	Thực hiện	Năm 2013	KH năm
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	30.220	24.000	28.831	95,4%	120,13%
Doanh thu hoạt động tài chính	479		489	102%	
Thu nhập khác	2		110		
<b>Cộng</b>	<b>30.701</b>	<b>24.000</b>	<b>29.430</b>	<b>95,86%</b>	<b>122,62%</b>

Tổng doanh thu và thu nhập khác năm 2014 giảm so với năm 2013 là do có hoạt động doanh thu chi nhánh Tp.HCM những tháng đầu năm sau đó chấm dứt hoạt động. Năm 2014 kế hoạch doanh thu chủ yếu kinh doanh hoạt động cảng, kết quả thực hiện đạt 120,13% kế hoạch năm, cũng là năm đầu tiên sản lượng vượt mốc 500.000 tấn đạt trên 2 lần công suất thiết kế.

#### 1.2 Chỉ tiêu lợi nhuận thực hiện và tỷ suất lợi nhuận thực hiện trên vốn chủ sở hữu.

Năm 2013 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Yên ra Quyết định khởi tố vụ án Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra tại Công ty TNHH MTV Cảng Vũng Rô, hậu quả Chi nhánh Tp.HCM để phát sinh khoản nợ khó đòi lớn Công ty phải lập dự phòng vì vậy kết quả lợi nhuận năm 2013 Công ty lỗ 45,570 tỷ, vì vậy kế hoạch lợi nhuận năm 2014 UBND không giao chỉ tiêu này, kết quả kinh doanh năm 2014 lợi nhuận thực hiện được 4,786 tỷ và tỷ suất lợi nhuận trên vốn là:

$$\text{Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /vốn CSH (ROE)} = \text{lợi nhuận sau thuế /vốn CSH} \\ = 4.786.436.663\text{đ} / 21.505.670.140\text{đ} = 22,2\%.$$

$$\text{Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản (ROA)} = \text{lợi nhuận sau thuế /Tổng TS} \\ = 4.786.436.663\text{đ} / 61.154.989.879\text{đ} = 7,8\%.$$

Căn cứ kết quả các chỉ tiêu trên, trong năm Công ty đã bảo toàn, phát triển vốn và sử dụng vốn có hiệu quả.

### 1.3 Chỉ tiêu Nợ phải trả quá hạn và khả năng thanh toán nợ.

*ĐVT: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014
Tài sản ngắn hạn	7.816	13.960
Nợ ngắn hạn	41.636	39.606
Khả năng thanh toán nợ	0,19	0.35

Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn năm 2013 là 0.19 và năm 2014 là 0.35 thể hiện khả năng Công ty thanh toán được nợ ngắn hạn rất thấp, tuy nhiên hệ số này đã được cải thiện từng năm, 2015 Công ty tiếp tục đàm phán các chủ nợ, lập phương án trả nợ từ nguồn thu hồi của Công ty TNHH SXTM Đại Lộc (sau khi vụ án được đưa ra xét xử) và lợi nhuận hàng năm mang tính khả thi trình UBND Tỉnh và các cơ quan quản lý phê duyệt từ đó chủ động trong kế hoạch trả nợ.

### 1.4 Tình hình chấp hành chế độ, chính sách và pháp luật

Trong năm Công ty chấp hành việc báo cáo cho các cơ quan quản lý cấp trên theo quy định, kê khai nộp thuế, phí kịp thời, tuân thủ đầy đủ các quy định về an toàn lao động và phòng chống cháy nổ, an ninh cảng biển, an toàn vệ sinh môi trường.

Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách về tiền lương, thưởng, BHXH, BHYT.... Cho người lao động tại đơn vị.

### **Tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động doanh nghiệp năm 2014:**

-Chỉ tiêu 1: Doanh thu và thu nhập khác thực hiện năm 2014 là 29.430 triệu đồng > Doanh thu kế hoạch 24.000 triệu đồng; xếp loại A.

-Chỉ tiêu 2: Tỷ suất lợi nhuận thực hiện/Vốn chủ sở hữu bình quân năm 2014 bằng 22% so với kế hoạch lợi nhuận UBND Tỉnh không giao; xếp loại A.

-Chỉ tiêu 3: Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn 0,35 và nợ quá hạn phải trả 33.825 triệu đồng < 0,5: xếp loại C.

-Chỉ tiêu 4: Trong năm Công ty chấp hành tốt các quy định pháp luật hiện hành, không có vi phạm về cơ chế chính sách; xếp loại A.

### **Xếp loại doanh nghiệp năm 2014: B**

### **II.Đánh giá hiệu quả hoạt động của viên chức quản lý (Biểu 02-Mẫu số 04)**

Trong năm 2014 hoạt động quản lý Ban điều hành đã thực hiện tốt hoạt động khai thác Cảng Vũng Rô hoàn thành đạt và vượt mức chỉ tiêu sản lượng thông qua và lợi nhuận do UBND Tỉnh giao. Tuy nhiên tình hình tài chính của Công ty khó khăn, khả năng thanh toán nợ đến hạn thấp do vậy xếp loại Doanh nghiệp

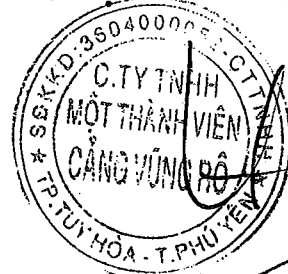
loại B; Tình hình chấp hành tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động của VCQL: Thực hiện tốt; Xếp loại hoạt động VCQL Doanh nghiệp Hoàn thành nhiệm vụ.

Trên đây là báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2014 của Công ty TNHH MTV Cảng Vũng Rô./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT kiêm GD, PGĐ Công ty;
- KSV Công ty;
- Lưu VT + KTTK. (07b).

**CHỦ TỊCH CÔNG TY**



**Huỳnh Xuân Minh**

**ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ XẾP LOẠI DOANH NGHIỆP NĂM 2014**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 158/2013/TT-BTC ngày 13/11/2013 của Bộ Tài chính)

[Tên DN]: **CÔNG TY TNHH MTV CẢNG VŨNG RỜ**

[Loại hình DN]: Công ty TNHH MTV do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

Chỉ tiêu 1 (tr.đồng) Doanh thu và thu nhập khác		Chỉ tiêu 2						Chỉ tiêu 3				Chỉ tiêu 4 Xếp loại	Chỉ tiêu 5 Xếp loại	Xếp loại DN
		Lợi nhuận (triệu đồng)		Vốn CSH bình quân (triệu đồng)		Tỷ suất LN/vốn (%)		Khả năng thanh toán nợ đến hạn		Nợ quá hạn (tr.đồng g)	Xếp loại			
KH	TH	KH	TH	KH	TH	KH	TH	TSNH (tr.đ)	Nợ NH TSNH/NNH (lần)			(tr.đ)	Xếp loại	Xếp loại
24.000	29.430	0	4.786	16.719	21.505	0,00	22	13.960	39.606	0,35	33.825	C	A	B

Người lập

*Nguyễn Thành Trí*  
KẾ TOÁN TRƯỞNG  
Nguyễn Thành Trí

Chủ tịch Kiểm Giám đốc



CHỦ TỊCH  
*Nguyễn Xuân Minh*

# ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA VIÊN CHỨC QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP NĂM 2014

(Ban hành kèm theo Thông tư số 158/2013/TT-BTC ngày 13/11/2013 của Bộ Tài chính)

TT	Tên doanh nghiệp	Tỷ suất Lợi nhuận/Vốn CSH			Kết quả xếp loại Doanh nghiệp	Tình hình chấp hành tiêu chí đánh giá kết quả	Xếp loại hoạt động VCQL Doanh nghiệp
		Kế hoạch	Thực hiện	% Thực hiện/Kế hoạch			
1		3	4	5	6	7	8
1	Cty TNHH MTV Cảng Vũng Rô	0,00	22	#DIV/0!	B	Thực hiện tốt	Hoàn thành nhiệm vụ

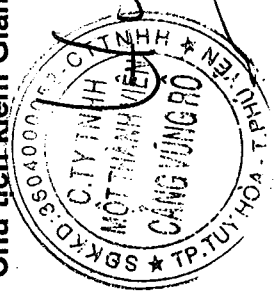
**Ghi chú:** Tình hình chấp hành tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động của Viên chức quản lý được phân loại theo các mức độ: Thực hiện tốt, Không thực hiện tốt và theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

Người lập biểu

*Nguyễn Thành Trí*

KẾ TOÁN TRƯỞNG  
*Nguyễn Thành Trí*

Chủ tịch kiêm Giám đốc



CHỦ TỊCH  
*Nguyễn Xuân Minh*

**TÌNH HÌNH CHẤP HÀNH CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH VÀ PHÁP LUẬT NĂM 2014***(Ban hành kèm theo Thông tư số 158/2013/TT-BTC ngày 13/11/2013 của Bộ Tài chính)*

	Có	Không
1. Trong năm vừa qua, doanh nghiệp có tuân thủ ( <i>không bị xử phạt hành chính</i> ) và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế và các khoản thu nộp ngân sách hay không?	Có	
2. Doanh nghiệp có tuân thủ đầy đủ ( <i>có quy trình, nhân viên được đào tạo và phổ biến về quy trình, không bị xử phạt hành chính và/hoặc trên hành chính, ...</i> ) các quy định về an toàn vệ sinh môi trường và xử lý chất thải không?	Có	
3. Doanh nghiệp có thực hiện đầy đủ chế độ chính sách ( <i>chế độ tiền lương, BHXH, BHYT, v.v...</i> ) cho người lao động hay không?	Có	
4. Doanh nghiệp có bị lập biên bản vi phạm hành chính nào khác liên quan đến việc chấp hành chế độ, chính sách, pháp luật không?		Không

*Ghi chú: Doanh nghiệp trình bày cụ thể và giải thích các điểm đánh dấu "Không"*

Người lập biểu

  
KẾ TOÁN TRƯỞNG  
Nguyễn Thành Trí

Chủ tịch kiêm Giám đốc

  
CHỦ TỊCH  
Huỳnh Xuân Minh

**TÌNH HÌNH TRÍCH LẬP VÀ SỬ DỤNG CÁC QUỸ NĂM 2014**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 158/2013/TT-BTC ngày 13/11/2013 của Bộ Tài chính)


Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Dư đầu năm	Tăng trong năm	Giảm trong năm	Dư cuối năm
1. Quỹ Đầu tư phát triển	6.617			6.617
2. Quỹ Khen thưởng phúc lợi	345		271	74
3. Quỹ thưởng VCQLDN	0			0
4. Quỹ Hỗ trợ sắp xếp DN	0			0
5. Quỹ đặc thù khác (nếu có)	0			0

Thuyết minh tăng giảm quỹ trong năm (riêng các quỹ đặc thù được trích theo quy định của pháp luật phải giải trình cơ sở pháp lý, nguồn trích, cơ chế sử dụng).

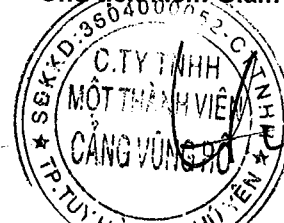

**Ghi chú:** Thông tin lấy từ báo cáo tài chính của Công ty mẹ

Người lập biểu



KẾ TOÁN TRƯỞNG  
*Nguyễn Thành Trí*

Chủ tịch kiêm Giám đốc

CHỦ TỊCH  
*Huỳnh Xuân Minh*